

Khơi dòng vốn phát triển cánh đồng lớn

Thứ ba, 19/07/2016 20 giờ 49 GMT+0

Thời gian qua, mô hình cánh đồng lớn (CĐL) trong sản xuất lúa được hình thành và phát triển đã mang nhiều lợi ích thiết thực cho cả nông dân và doanh nghiệp (DN). Tuy nhiên, do khó khăn về vốn, nên quá trình nhân rộng, phát triển mô hình CĐL còn chậm, đòi hỏi cần có các giải pháp kịp thời để khơi thông dòng vốn, tạo thuận lợi cho mô hình phát triển. Đây là vấn đề được quan tâm tại hội thảo "Đổi thoai chính sách thúc đẩy liên kết sản xuất, tiếp cận tín dụng ngành hàng lúa gạo, xây dựng cánh đồng lớn" vừa diễn ra tại tỉnh Hậu Giang trong khuôn khổ MDEC-Hậu Giang 2016.

Phát triển CĐL còn gặp khó

Theo Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn (Bộ NN&PTNT), hiện cả nước có trên 500 DN, trên 2.000 hợp tác xã (HTX) và 1.200 tổ hợp tác (THT) tham gia liên kết tiêu thụ nông sản. Riêng tại ĐBSCL có 180 DN, 149 HTX, 590 tổ hợp tác có thực hiện liên kết, tiêu thụ nông sản, xây dựng CĐL. Theo tổng hợp của các địa phương, cả nước đã có trên 4.800 vùng sản xuất nông sản tập trung có liên kết. Đặc biệt, liên kết theo CĐL phát triển mạnh về diện tích đối với sản xuất lúa ở các tỉnh, thành trong cả nước.



Công ty TNHH Trung An thu mua lúa của nông dân tại mô hình CĐL có hợp đồng liên kết sản xuất và bao tiêu sản phẩm của công ty ở huyện Vĩnh Thạnh, TP Cần Thơ.

Sau khi Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 62/2013/TTg ngày 25-10-2013 về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản, xây dựng CĐL, các địa phương tích cực triển khai liên kết gắn sản xuất với tiêu thụ nông sản, xây dựng CĐL. Từ năm 2013 đến vụ đông xuân 2015-2016 đã có hàng ngàn mô hình CĐL được liên kết, xây dựng ở các địa phương

với diện tích hơn 550.000 ha, trong đó vùng ĐBSCL có diện tích liên kết lớn nhất với khoảng 450.000 ha. Dù mức độ hiệu quả có khác nhau ở từng mô hình cụ thể, nhưng nhìn chung các CĐL đều cho hiệu quả rõ rệt. Nông dân liên kết với nhau và với DN để xây dựng CĐL, giúp tiết kiệm thời gian, chi phí và nâng cao được chất lượng, giá bán sản phẩm. Tham gia CĐL, nông dân được ký hợp đồng tiêu thụ sản phẩm ổn định, được hỗ trợ kỹ thuật và trong một số mô hình còn được DN liên kết cung ứng vật tư đầu vào không tính lãi. Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn cho biết, ở ĐBSCL mỗi ha lúa tham gia CĐL có thể giảm chi phí sản xuất từ 10-15% và giá trị sản lượng có thể tăng 20-25%, thu lời thêm từ 2,2-7,5 triệu đồng/ha.

Hiệu quả là vậy, nhưng việc nhân rộng mô hình còn gặp nhiều khó khăn, nhất là khó khăn về vốn đầu tư. Tuy cả nước có gần nửa triệu ha canh tác theo mô hình CĐL nhưng như ở ĐBSCL, nơi tập trung nhiều nhất diện tích CĐL thì cũng mới chỉ đạt 11% tổng diện tích canh tác lúa của vùng. Tính chung cả nước, diện tích CĐL mới đạt xấp xỉ 4% diện tích canh tác. Mục tiêu quan trọng nhất trong hợp tác, liên kết, xây dựng CĐL là tiêu thụ nông sản với giá cả hợp lý cho nông dân. Nhưng thực tiễn cho thấy, tỷ lệ hợp đồng tiêu thụ nông sản thành công mới chỉ đạt cao nhất 70%, còn đối với lúa gạo mới chỉ ở mức 20-30%. Đối với các THT và HTX, việc đầu tư trang thiết bị máy móc hiện đại để đáp ứng nhu cầu sản xuất các sản phẩm chất lượng cao là rất cần thiết nhưng đa số đều thiếu vốn và gặp khó trong tiếp cận vốn vay do đòi hỏi cần có tài sản thế chấp và các phương án sản xuất kinh doanh hiệu quả... Trong khi đó, hiện nhiều HTX, THT còn hoạt động yếu kém, chưa linh động và nhạy bén trong vấn đề kinh doanh.

Hiện nay, nhiều DN ngành hàng lúa gạo chưa đủ điều kiện về vốn, kỹ thuật để đầu tư ứng trước cho nông dân phát triển CĐL, cũng như chưa tổ chức được hệ thống thu mua đủ mạnh để không lệ thuộc vào thương lái. Hơn nữa, DN còn ngại đầu tư vào CĐL vì sợ vốn đầu tư lớn, nhưng chậm hoặc khó thu hồi vốn. Theo ông Lê Minh Trọng, Phó Tổng Giám đốc Công ty Lương thực miền Nam, kinh phí đầu tư cho các CĐL của DN không nhỏ, lại phải lo ký hợp đồng bao tiêu lúa cho nông dân. Tuy nhiên, khi có tác động về giá lúa tăng so với hợp đồng thì họ lại bán cho thương lái bên ngoài nên rất khó thu hồi vốn. Mặt khác, cơ sở hạ tầng giao thông của nhiều vùng sản xuất chưa thuận lợi, khi vận chuyển phải qua nhiều khâu làm giá thành đội lên 200-300 đồng/kg lúa, ảnh hưởng đến sức cạnh tranh của sản phẩm trên thị trường.

Cần giải pháp kịp thời

Để đẩy mạnh phát triển CĐL, nhiều DN và nông dân tại các THT và HTX kiến nghị, Chính phủ cần có thêm cơ chế chính sách ưu đãi về tín dụng, tạo thông thoáng về thủ tục để nông dân và DN dễ tiếp cận. Các địa phương cần có quỹ hỗ trợ đầu tư phát triển HTX, đặc biệt cần có cơ chế khuyến khích các THT và HTX phát triển các quỹ tín dụng nội bộ; quan tâm tranh thủ tốt hơn các nguồn hỗ trợ từ Nhà nước và các tổ chức quốc tế. Tiếp tục đầu tư phát triển các cơ sở hạ tầng giao

thông, nông nghiệp... để tạo thuận lợi cho việc phát triển các mô hình liên kết sản xuất và tiêu thụ nông sản. Theo tiến sĩ Lê Văn Bảnh, Cục trưởng Cục Chế biến nông lâm sản và nghề muối (Bộ NN&PTNT), các HTX và THT chính là cầu nối hiệu quả giữa nông dân và doanh nghiệp. Do vậy, cần phải củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ chức này để đủ sức đảm đương vai trò của mình, góp phần thúc đẩy liên kết sản xuất, tiêu thụ nông sản.

Nhằm giải quyết căn cơ việc phá vỡ hợp đồng giữa nông dân và DN, ông Lê Minh Trọng, Phó Tổng Giám đốc Công ty Lương thực miền Nam cho rằng, các DN nên ký hợp đồng thông qua các tổ chức mà điển hình là HTX, THT và quan tâm xây dựng các hợp đồng một cách chặt chẽ. Ông Nguyễn Tiến Dũng, Phó Giám đốc Tập đoàn Lộc Trời (tỉnh An Giang), cho biết: "Gần đây, một số công ty đã dần hình thành các CĐL tương đối tập trung, ít phân tán trong vùng nguyên liệu do mình quản lý. Nhà nước cần xem xét và có chủ trương hỗ trợ một phần để xây dựng cơ sở hạ tầng giao thông, thủy lợi ở những CĐL này để người dân sản xuất thuận lợi, còn DN cũng kinh doanh đạt hiệu quả". Theo ông Dương Văn Hùng, Giám đốc Xí nghiệp chế biến lúa gạo, HTX Dịch vụ nông nghiệp Tân Cường, tỉnh Đồng Tháp, nhu cầu vốn cho các HTX thực hiện các dịch vụ hỗ trợ vật tư đầu vào và bao tiêu sản phẩm đầu ra cho xã viên là rất lớn, nhưng việc vay vốn của nhiều HTX trong thời gian qua còn gặp khó do thiếu tài sản thế chấp. Để giải quyết khó khăn về vốn, tiếp cận các nguồn vốn vay từ ngân hàng, HTX Tân Cường có cách làm khá hiệu quả là tăng cường huy động vốn từ các xã viên.

Thứ trưởng Bộ NN&PTNT Trần Thanh Nam ghi nhận các kiến nghị mà nhiều nông dân, DN, nhà khoa học và các nhà quản lý ở địa phương đặt ra và cho biết sẽ nghiên cứu đề xuất với Chính phủ tiếp tục sửa đổi, bổ sung thêm các chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản, xây dựng CĐL. Đồng thời, kiến nghị ngành ngân hàng và các bộ ngành liên quan có hướng hỗ trợ, giải quyết khó khăn cho DN xây dựng vùng nguyên liệu xuất khẩu gạo, đề sớm "khởi thông dòng vốn" cho phát triển CĐL. Tuy nhiên, các HTX và THT cần phải hết sức chú ý phát huy năng lực nội tại, tăng cường việc huy động và phát triển các quỹ tín dụng nội bộ.

Bài, ảnh: Khánh Trung

Thời gian qua, Chính phủ cùng các bộ ngành Trung ương đã ban hành nhiều chính sách nhằm thúc đẩy liên kết trong chuỗi sản xuất và tiêu thụ sản phẩm lúa gạo. Đặc biệt, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã ban hành Quyết định số 1050/QĐ-NHNN, ngày 28-5-2014 quy định về việc cho vay thí điểm đối với mô hình liên kết trong chuỗi sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, các mô hình ứng dụng khoa học và công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp. Sau gần 2 năm triển khai, ngành ngân hàng đã giải ngân cho 21 dự án của DN với gần 7.000 tỉ đồng, trong đó nguồn vốn cho vay chủ yếu phục vụ các dự án liên kết.